

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ BÔNG
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 05/2018/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Trà Bông, ngày 29 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2017/TLST- DSST ngày 26 tháng 12 năm 2017

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Ông Nguyễn H là nguyên đơn

Địa chỉ: Đội 5, thôn Gò Rô, xã Tr Ph, huyện T Tr, tỉnh Q Ng.

Bà Lê Thị M là nguyên đơn Ủy quyền cho ông **Nguyễn H** tham gia tố tụng trong vụ án dân sự với tư cách đại diện nguyên đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ theo Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Văn T là bị đơn

Địa chỉ: Khu dân cư 6, tổ dân phố 4, thị trấn T X, huyện Tr B.

Ông Nguyễn Văn Th là bị đơn

Địa chỉ: Khu dân cư 5, tổ dân phố 4, thị trấn Tr X, huyện Tr B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn Th đồng ý trả cho vợ chồng ông **Nguyễn H**, bà **Lê Thị M** số tiền 50.000.000 đ (năm mươi triệu đồng).

Ông Nguyễn Văn T đồng ý trả cho vợ chồng ông **Nguyễn H**, bà **Lê Thị M** số tiền 50.000.000 đ (năm mươi triệu đồng).

Ông Nguyễn H, bà **Lê Thị M** thống nhất không yêu cầu ông **Nguyễn Văn Th**, ông **Nguyễn Văn T** phải trả lãi suất.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn Th tự nguyện nộp đủ 625.000 đ (Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí theo qui định của pháp luật. (sung công)

Ông Nguyễn Văn T tự nguyện nộp đủ 625.000 đ (Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí theo qui định của pháp luật. (sung công)

Ông Nguyễn H, bà Lê Thị M tự nguyện nộp đủ 1.250.000 đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) (sung công). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 2.500.000 đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) mà ông H, bà M đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/010397 ngày 19 tháng 12 năm 2017 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Bồng. Ông H, bà M được hoàn lại số tiền chênh lệch là 1.250.000 đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Ngãi;
- VKSND huyện Trà Bồng;
- Chi cục THADS huyện Trà Bồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ BỒNG
THẨM PHÁN

Trần Thanh Hải